ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 347/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 10 tháng 7 năm 2026*

BÁO CÁO
Hiện trạng ngành nghề nông thôn và làng nghề trên địa bàn xã

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

- Về công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực ngành nghề, làng nghề nông thôn: Thường xuyên thực hiện công tác rà soát, đánh giá tình hình phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn trên địa bàn; xác định những khó khăn, tồn tại để đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn. Hàng năm, phòng Kinh tế xã phối hợp với Chi cục phát triển nông thôn tỉnh tổ chức các lớp tập huấn phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn cho đại diện chủ cơ sở, doanh nghiệp, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh ngành nghề, làng nghề nông thôn trên địa bàn; hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề, làng nghề.

- Về tình hình xây dựng, quảng bá thương hiệu (nhãn hiệu), xúc tiến thương mại sản phẩm của các làng nghề: Đến nay, trên địa bàn xã có 01 làng nghề được công nhận nhãn hiệu tập thể là "*Đúc đồng Lộng Thượng*" xã Đại Đồng. Hàng năm, phòng Kinh tế xã phối hợp với các Sở liên quan của tỉnh tổ chức cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại các làng nghề mang sản phẩm tham gia trưng bày, giới thiệu và bán hàng tại các Lễ hội, Hội chợ trong và ngoài tỉnh.

- Phối hợp với Chi cục phát triển nông thôn tỉnh khảo sát tình hình phát triển ngành nghề nông thôn, làng nghề, kiến nghị UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường các cơ chế, chính sách phát triển ngành nghề nông thôn, bảo tồn lâu dài các làng nghề đã được UBND tỉnh công nhận.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN NGÀNH NGHỀ NÔNG THÔN VÀ CÔNG TÁC BẢO TỒN, PHÁT TRIỂN NGHỀ, LÀNG NGHỀ

1. Thực trạng phát triển làng nghề nông thôn trên địa bàn xã

Hiện nay, trên địa bàn xã có 01 làng nghề truyền thống Đúc Đồng Lộng Thượng, thôn Lộng Thượng nay là thôn Đại Đồng. Tổng số cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh thu, số lao động, thu nhập bình quân lao động/tháng …

(*Chi tiết theo phụ biểu số 01*)

2. Kết quả rà soát tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các làng nghề, làng nghề truyền thống đã được công nhận

Làng nghề truyền thống Đúc Đồng Lộng Thượng, thôn Lộng Thượng, xã Đại Đồng nay là thôn Đại Đồng, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên được UBND tỉnh công nhận từ năm 2004. Năm 2019, Cục Sở hữu trí tuệ (*Bộ Khoa học và Công nghệ*) đã công nhận Nhãn hiệu tập thể Đúc đồng Lộng Thượng Văn Lâm - Hưng Yên. Hiện nay chưa có sản phẩm của làng nghề được chứng nhận theo phân phân loại sao OCOP. Một số sản phẩm của làng nghề đã được xuất khẩu sang một số quốc gia, vùng lãnh thổ. Định hướng của xã là làng nghề Đúc Đồng Lộng Thượng vừa hoạt động sản xuất, kinh doanh vừa gắn với du lịch tâm linh chùa Nôm, cầu đá, làng Nôm.

(Chi tiết theo phụ biểu 02)

3. Công nhận mới nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống

Trên địa bàn xã không có nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống đạt tiêu chí theo Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn để đề nghị công nhận mới.

4. Tồn tại và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Việc tiếp cận vốn vay tín dụng, tìm đầu ra cho sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế quỹ đất, ô nhiễm làng nghề... bên cạnh đó, do thiết bị công nghệ của nhiều làng nghề còn lạc hậu, khiến cho năng suất thấp, giá thành cao, chất lượng chưa cao đã trở thành những hạn chế, khiến các sản phẩm làng nghề khó cạnh tranh với các mặt hàng cùng loại trong nước.

- Xu hướng đô thị hóa, ngành nghề công nghiệp cho thu nhập cao, nên lao động trẻ không còn mặn mà với hoạt động của làng nghề, các làng nghề có lao động chủ yếu là phụ nữ, người già có kinh nghiệm sản xuất, tuy nhiên việc áp dụng KHKT còn hạn chế.

b) Nguyên nhân

- Do chưa có quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát triển làng nghề, các cơ sở sản xuất nằm xen kẽ trong vùng dân cư, thiếu mặt bằng sản xuất, thiếu vốn, thiếu máy móc, thiết bị công nghệ còn lạc hậu, nhận thức hạn chế trong quá trình sản xuất, khó khăn trong xử lý môi trường.

- Việc tiếp cận các nguồn vốn còn hạn chế, do đó gặp nhiều khó khăn cho việc mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh nhất là khả năng thay thế thiết bị, máy móc, đổi mới công nghệ sản xuất.

- Cơ sở hạ tầng trong các làng nghề còn hạn chế; việc áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp chưa được triển khai đồng bộ.

- Cơ chế chính sách và nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, tỉnh về phát triển ngành nghề nông thôn còn hạn chế, chưa tạo điểm nhấn để kích thích cho các làng nghề phát triển.

- Trên địa bàn xã có nhiều doanh nghiệp lớn vào đầu tư, thu hút nhiều lao động với mức thu nhập cao, ổn định đã làm thiếu hụt lao động ngành nghề ở nông thôn.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP GIAI ĐOẠN 2026- 2030

1. Phương hướng, nhiệm vụ

- Khuyến khích phát triển các ngành nghề nông thôn theo hướng tăng thu nhập, tận dụng nguyên liệu tại chỗ và thu hút lao động nông thôn nhàn rỗi.

- Từng bước hỗ trợ các hộ SXKD hình thành tổ hợp tác, hợp tác xã khi đủ điều kiện.

- Định hướng phát triển các ngành nghề có tiềm năng như: chế biến nông sản sạch, cơ khí nhỏ…

- Đẩy mạnh quản lý Nhà nước về môi trường và an toàn sản xuất.

2. Các giải pháp chủ yếu

- Giải pháp về hạ tầng: Đề xuất tỉnh hỗ trợ đầu tư cụm công nghiệp làng nghề đúc đồng Lộng Thượng để di dời các hộ sản xuất trong làng vào cụm sản xuất tập trung.

- Giải pháp về đào tạo: Tổ chức lớp đào tạo nghề ngắn hạn cho lao động (cơ khí nhỏ, chế biến thực phẩm).

- Giải pháp về vốn: Hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, khuyến công, vốn vay từ Ngân hàng CSXH.

- Giải pháp về khoa học - công nghệ: Hướng dẫn hộ dân ứng dụng máy móc đơn giản để nâng cao năng suất.

- Giải pháp về thị trường: Hỗ trợ quảng bá sản phẩm, kết nối tiêu thụ, định hướng tham gia OCOP đối với sản phẩm tiềm năng.

(Chi tiết theo phụ biểu 03)

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan cấp tỉnh hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Hỗ trợ nguồn vốn Chương trình khuyến công và Chương trình mục tiêu quốc gia để đổi mới thiết bị sản xuất.

- Xem xét hỗ trợ xây dựng điểm trưng bày sản phẩm và khu sản xuất tập trung quy mô nhỏ tại xã.

- Hỗ trợ tư vấn phát triển sản phẩm đặc trưng đủ điều kiện tham gia OCOP trong giai đoạn 2026- 2030.

UBND xã Đại Đồng trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Trịnh Văn Chương